

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM

Số 690 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 18 tháng 7 năm 2014

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển  
thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn  
đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Công văn số 602/BKHD-TCTK ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thống kê tại Tờ trình số 13/TTr-CTK, ngày 11 tháng 7 năm 2014,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Kon Tum.

**Điều 2.** Cục Thống kê tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ban hành tại Quyết định này, định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục thống kê, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: A

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê);
- TT, Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KÝ CHỦ TỊCH



## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020**

**và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **690/QĐ-UBND** ngày **18** tháng **7** năm **2014**  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

### I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

#### 1. Mục tiêu

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện các nội dung thống kê đầy đủ, phù hợp với yêu cầu kế hoạch Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam, hoàn thiện và đồng bộ với Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia (*ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ*) và Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã (*ban hành theo Thông tư số 02/2011/TT-BKHDt ngày 10 tháng 01 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư*). Bảo đảm đến năm 2015 tất cả các chỉ tiêu thống kê của tỉnh, huyện, xã đều được thu thập tổng hợp và phổ biến theo nội dung và kỳ công bố quy định; các thông tin thống kê được sản xuất và phổ biến theo nội dung và kỳ công bố quy định, đáp ứng được các tiêu thức chất lượng, đảm bảo tính phù hợp, tính chính xác, tính kịp thời, khả năng tiếp cận của đối tượng dùng thông tin...

- Hình thành hệ thống thông tin thống kê cấp tỉnh, huyện, xã tập trung, đồng bộ và thống nhất có sự phối hợp, trao đổi, chia sẻ và kết nối thông tin thường xuyên, chặt chẽ giữa các cơ quan. Hoàn thiện việc xây dựng các cơ sở dữ liệu thống kê vi mô, tiến tới hoàn thành việc xây dựng kho dữ liệu thống kê kinh tế - xã hội vào năm 2020, các đối tượng dùng tin đều có thể khai thác, sử dụng.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thống kê, năng lực triển khai công tác thống kê của các tổ chức thống kê địa phương nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

#### 2. Nhiệm vụ

a) Về chấp hành pháp luật thống kê, cơ chế phối hợp.

- Tham gia góp ý về sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê và các văn bản pháp luật có liên quan. Tăng cường công tác phổ biến và tuyên truyền Luật Thống kê. Củng cố và tăng cường hệ thống thanh tra thống kê, bảo đảm các hoạt động thống kê được thực thi theo pháp luật; định kỳ đánh giá kết quả triển khai thực

hiện Luật Thống kê và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Xây dựng và ban hành các văn bản quy định cơ chế phối hợp, chia sẻ và kết nối thông tin thống kê giữa các sở, ban, ngành tinh gọn phần tạo lập hệ thống thông tin thống kê tập trung, thống nhất, thông suốt và hiệu quả.

- Xây dựng và ban hành Chính sách phổ biến thông tin thống kê nhằm xác lập mối quan hệ chặt chẽ, hiệu quả giữa người sản xuất với người cung cấp và người sử dụng thông tin thống kê.

b) Chuyên môn, nghiệp vụ thống kê.

- Nghiên cứu thực hiện hoàn thiện phương pháp thống kê giảm thiểu và tiến tới khắc phục tình trạng chênh lệch số liệu thống kê kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động thu thập thông tin thống kê. Kết hợp chặt chẽ và hiệu quả ba hình thức thu thập thông tin thống kê: Báo cáo thống kê; điều tra thống kê và khai thác hồ sơ đăng ký hành chính nhằm đảm bảo thống nhất về nguồn thông tin đầu vào và tiết kiệm chi phí thu thập thông tin thống kê. Chú trọng thu thập thông tin thống kê đầu vào phục vụ việc tổng hợp các chỉ tiêu chất lượng, hiệu quả và các chỉ tiêu xã hội tổng hợp; đồng thời cập nhật các thông tin thống kê phản ánh kịp thời diễn biến kinh tế - xã hội, biến đổi khí hậu, thảm họa thiên tai và môi trường.

- Đổi mới và hoàn thiện hoạt động xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin thống kê. Áp dụng các phương pháp hiện đại trong thu thập thông tin và nhập dữ liệu; chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp thông tin cho tất cả các lĩnh vực thống kê. Định kỳ tổ chức, đánh giá mức độ hài lòng và xác định nhu cầu thông tin thống kê của các đối tượng sử dụng để xây dựng kế hoạch cung cấp phù hợp; đồng thời tăng cường hướng dẫn người dùng tin cách tiếp cận, khai thác và sử dụng thông tin thống kê.

- Đẩy mạnh hoạt động phân tích và dự báo thống kê. Tập trung triển khai thực hiện các phân tích và dự báo thống kê ngắn hạn, trung hạn và dài hạn; đồng thời tăng cường và nâng cao chất lượng phân tích kết quả các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê và phân tích dự báo tình hình kinh tế - xã hội theo chu kỳ.

c) Ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông

Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, góp phần nâng cao hiệu quả công tác thống kê và hình thành hệ thống thông tin thống kê cấp tỉnh, huyện, xã theo hướng tin học hóa. Trên cơ sở chuẩn hóa, đồng bộ hóa các sản phẩm thống kê, các biểu mẫu báo cáo và biểu mẫu điều tra. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu thông tin thống kê cấp tỉnh tập trung tại Cục Thống kê và các cơ sở dữ liệu của các sở, ngành, địa phương.

d) Tổ chức, nhân lực

- Tập trung theo hướng chuyên môn hóa các hoạt động thống kê (*thu thập,*

xử lý và tổng hợp, phân tích và dự báo, truyền, lưu trữ và phổ biến thông tin thống kê), bố trí đủ người làm công tác thống kê, nâng cao chất lượng và đảm bảo sự độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ của những người làm công tác thống kê tại sở, ban, ngành tỉnh; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp; xây dựng đội ngũ cộng tác viên thống kê.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng nâng cao, cập nhật kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và các kỹ năng quản lý, hội nhập cho những người làm công tác thống kê từ tinh tới cơ sở; tham gia các khóa đào tạo ngắn nghề do Bộ ngành Trung ương tổ chức.

#### e) Các nhiệm vụ khác

Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến Luật Thống kê và các văn bản pháp luật có liên quan cũng như về vai trò của thống kê đối với việc xây dựng, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội của địa phương, tổ chức, doanh nghiệp. Nâng cao nhận thức của cộng đồng về trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, trung thực cho các cơ quan thống kê theo quy định của Luật Thống kê và các văn bản pháp luật khác.

## II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN:

### 1. Nội dung thực hiện: (có Phụ lục kèm theo)

### 2. Thời gian thực hiện:

Theo Kế hoạch phân công nhiệm vụ và thời gian thực hiện được xác định, các cơ quan chủ trì chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đúng theo thời gian kế hoạch đề ra.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giao Cục Thống kê chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; sơ kết tình hình thực hiện giữa kỳ vào năm 2015 và tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược vào năm 2020. Đôn đốc, kiểm tra, rà soát các nhiệm vụ, kịp thời đề xuất, bổ sung những nội dung cụ thể theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Định kỳ ngày 31 tháng 12 hàng năm tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ cụ thể đã được phân công, thời hạn quy định, chủ động xây dựng Kế hoạch của đơn vị để triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm hiệu quả và đáp ứng yêu cầu thực tế. Định kỳ tháng 11 hàng năm, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công gửi Cục Thống kê để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính phối hợp với Cục Thống kê lập dự toán kinh phí hàng năm thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam trên địa bàn tỉnh trình

Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm căn cứ thẩm định tổng dự toán và bố trí kinh phí hàng năm thực hiện Chiến lược của địa phương.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo phân cấp quản lý, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Huy động nguồn lực phối hợp với các cơ quan đơn vị triển khai thực hiện chương trình kế hoạch của Chiến lược Thông kê tại địa phương.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng (*Báo Kon Tum, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Cổng thông tin điện tử tỉnh ...*) tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến các văn bản liên quan thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam và các nội dung, Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược trên địa bàn tinh đến các tổ chức, cá nhân và tầng lớp nhân dân.

6. Trong quá trình thực hiện gặp những khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Cục Thống kê tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải

**PHỤ LỤC**  
**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**  
**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THỐNG KÊ VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2011- 2020**  
**VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030 TỈNH KON TUM**  
*(Kèm theo Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Cục Thống kê tỉnh Kon Tum)*

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính
1	<b>Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược. Tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện chiến lược</b>				
1.1	Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cấp tỉnh	Cục Thống kê	Sở, ban, ngành liên quan	Tháng 8/2014	Quyết định của UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược cấp tỉnh
1.2	Họp Ban Chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược	Cục Thống kê	Sở, ban, ngành liên quan, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 9-10/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công bố Quyết định 1083/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược của tỉnh.</li> <li>- Thành phần tham dự: Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký</li> </ul>
2	<b>Hoàn thiện thể chế, khuôn khổ pháp lý và điều phối các hoạt động thống kê</b>				
2.1	Đánh giá, bổ sung, sửa đổi Luật Thống kê và các văn bản dưới Luật				
-	Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình phổ biến và tuyên truyền Luật Thống kê và các văn bản liên quan	Cục Thống kê	Sở Tư pháp, Đài Phát thanh Truyền hình, Báo Kon Tum, Công thông tin	2014- 2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình phổ biến và tuyên truyền Luật Thống kê;</li> <li>- Triển khai thực hiện Chương trình phổ biến và tuyên truyền Luật Thống kê từ năm 2014 trở đi</li> </ul>

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính
2.2	Củng cố, hoàn thiện và đổi mới các tổ chức thống kê		điện tử tính.		
-	Củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Sở, ngành ở địa phương, thống kê xã, phường	Sở Nội vụ	Cục Thống kê; Sở, ngành; UBND các xã	2012-2015	Văn bản của cấp có thẩm quyền về củng cố và hoàn thiện tổ chức thống kê Sở, ngành ở địa phương; thống kê xã, phường, thị trấn
2.3	Xây dựng cơ chế cung cấp, chia sẻ thông tin thống kê				
-	Xây dựng cơ chế cung cấp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Hệ thống thống kê tập trung với thống kê Sở ngành ở địa phương	Cục Thống kê	Sở, ngành liên quan	2014-2015	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành kèm theo Quy chế cung cấp, chia sẻ thông tin thống kê giữa tổ chức thống kê tập trung và thống kê các sở, ngành.
-	Xây dựng Chính sách phổ biến thông tin thống kê	Cục Thống kê	Văn phòng UBND tỉnh	2015	Quyết định của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quy chế về chính sách phổ biến thông tin thống kê
3	<b>Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động thu thập thông tin thống kê</b>				
3.1	Rà soát, cập nhật hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện, xã	Cục Thống kê	Sở, ngành	2016-2020	Hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện, xã được rà soát, cập nhật hàng năm
3.2	Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh	Cục Thống kê	Sở, ngành	Hàng năm	Phương án các cuộc điều tra, tổng điều tra được cải tiến theo hướng gọn nhẹ, chất lượng, hiệu quả
3.3	Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo	Cục Thống	Sở, ngành	2015 -	Quyết định cấp có thẩm quyền ban

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính
	thống kê tổng hợp đối với sở, ngành	kê		2020	hành chế độ báo cáo thống kê tổng hợp đối với các sở, ngành.
3.4	Cập nhật và hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp đối với cấp tỉnh, huyện, xã	Cục Thống kê	UBND huyện, thành phố	2015 - 2016	Quyết định cấp có thẩm quyền ban hành chế độ báo cáo thống kê tổng hợp đối với cấp tỉnh, huyện, xã
4	<b>Đổi mới, hoàn thiện nâng cao chất lượng hoạt động xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin thống kê</b>				
4.1	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp báo cáo thống kê áp dụng đối với Cục Thống kê tinh và thống kê sở, ngành	Cục Thống kê	Các sở, ngành liên quan	2014 - 2015	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp các báo cáo thống kê áp dụng đối với Cục Thống kê tinh và thống kê sở, ngành
4.2	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp, phổ biến chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê tinh, huyện, xã	Cục Thống kê	Các sở, ngành; UBND huyện, thành phố	2014 - 2015	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy trình truyền tin, xử lý, tổng hợp, phổ biến các chỉ tiêu thống kê tinh, huyện, xã
4.4	Biên soạn và công bố các chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê tinh, huyện, xã	Cục Thống kê	Sở, ngành; UBND huyện, thành phố	2014 - 2015	100% chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê tinh, huyện, xã được biên soạn và công bố vào năm 2015
4.5	Xây dựng, chuẩn hóa quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp, biên soạn và phổ biến báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và Niên giám thống kê cấp tỉnh	Cục Thống kê	Sở, ngành	2013 - 2015	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy trình truyền đưa, xử lý, tổng hợp biên soạn và phổ biến báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và Niên giám thống kê cấp tỉnh

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính
<b>5</b>	<b>Đẩy mạnh phân tích và dự báo thống kê</b>				
5.1	Triển khai các hoạt động phân tích và dự báo thống kê				
-	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ và tiến hành phân tích và dự báo ngắn hạn (Mỗi đơn vị phân tích và dự báo xác định các chỉ tiêu và lựa chọn phương pháp, xây dựng mô hình phân tích và dự báo ngắn hạn phục vụ quản lý điều hành của Lãnh đạo địa phương)	Cục Thống kê	Sở, ngành	Định kỳ	Báo cáo phân tích và dự báo ngắn hạn được công bố
-	Xác định nội dung, phương pháp, công cụ phân tích và dự báo trung và dài hạn (Mỗi đơn vị phân tích và dự báo xác định các chỉ tiêu và lựa chọn phương pháp, xây dựng mô hình phân tích theo chu kỳ 3 năm, 5 năm và 10 năm)	Cục Thống kê	Sở, ngành	Định kỳ	Báo cáo phân tích và dự báo trung và dài hạn được công bố
5.2	Nâng cao năng lực cho các đơn vị thực hiện phân tích và dự báo thống kê	Cục Thống kê	Sở, ngành	2014- 2015	Đội ngũ cán bộ, phương tiện phân tích và dự báo được tăng cường
<b>6</b>	<b>Ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động thống kê</b>				
6.1	Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện, xã	Cục Thống kê	Sở, ngành; UBND huyện, thành phố	2014	Cơ sở dữ liệu số liệu các chỉ tiêu của Hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện, xã được xây dựng và đưa vào sử dụng
6.2	Xây dựng các chuẩn mực về thông tin thống kê, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông áp dụng cho thống kê để thực hiện đồng bộ trong Hệ	Cục Thống kê	Sở, ngành	2014 - 2015	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành chuẩn mực về thông tin thống kê, ứng dụng công nghệ

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính
	thống kê Nhà nước				thông tin và truyền thông áp dụng cho các hoạt động thống kê
6.3	Xây dựng, giám sát và đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong Hệ thống Thống kê Nhà nước	Cục Thống kê	Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng năm	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành Quy chế quản lý, giám sát và đánh giá
6.4	Đánh giá, bổ sung các hoạt động công nghệ thông tin và truyền thông trong Hệ thống Thống kê Nhà nước	Cục Thống kê	Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng năm	báo cáo hàng năm đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động công nghệ thông tin và truyền thông trong công tác thống kê
7	<b>Phát triển nguồn nhân lực ngành Thống kê</b>				
-	Củng cố và tăng cường nguồn nhân lực làm công tác thống kê Sở, ngành địa phương; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	Sở Nội vụ	Cục Thống kê; Sở, ngành; UBND các xã	2014-2015	Văn bản pháp lý của cấp có thẩm quyền quy định cụ thể về chức năng nhiệm vụ của tổ chức thống kê sở, ngành địa phương; thống kê xã, phường, thị trấn; TK doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp
8	<b>Tăng cường cơ sở vật chất và huy động các nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động thống kê</b>				
-	Bố trí ngân sách, bổ sung kinh phí cho hoạt động thống kê ở địa phương từ nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu để thực hiện Chiến lược Thống kê trên địa bàn tỉnh.	Cục Thống kê	Sở Tài chính	Hàng năm	Tăng cường nguồn ngân sách các cấp phục vụ các hoạt động thống kê ở địa phương
9	<b>Tổ chức theo dõi, đánh giá và tổng kết thực hiện Chiến lược</b>				

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm chính
9.1	Biên soạn Tài liệu hướng dẫn theo dõi, đánh giá việc thực hiện Chiến lược	Cục Thống kê	Sở, ngành	2014	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành kèm theo Tài liệu hướng dẫn theo dõi, đánh giá
9.2	Tổ chức theo dõi, đánh giá và tổng kết thực hiện Chiến lược				
-	Tổ chức theo dõi thường xuyên việc thực hiện Chiến lược	Cục Thống kê	Sở, ngành; UBND các huyện, xã	Hàng năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thành hệ thống theo dõi thực hiện Chiến lược;</li> <li>- Các báo cáo kết quả theo dõi thực hiện Chiến lược</li> </ul>
-	Tổ chức đánh giá định kỳ việc thực hiện Chiến lược	Tổ chức đánh giá độc lập	Cục Thống kê	Định kỳ 3 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thành tổ chức đánh giá độc lập việc thực hiện Chiến lược;</li> <li>- Các báo cáo kết quả đánh giá thực hiện Chiến lược.</li> </ul>
-	Sơ kết, tổng kết thực hiện Chiến lược	Cục Thống kê	Văn phòng UBND tỉnh, Sở, ngành và UBND các huyện, xã	2015; 2020	Báo cáo sơ kết (2015), báo cáo tổng kết (2020) việc thực hiện Chiến lược